

**22. GIÁO THỌ NI SAU MẶT TRỜI LẶN****A. DUYÊN KHỞI**

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Tôn giả Nan-đà được chúng Tăng sai giáo thọ

Tỳ-kheo-ni. Giáo thọ Tỳ-kheo-ni xong, Tôn giả ngồi im lặng.

Bấy giờ Đại Ái Đạo thưa:

- Tôn giả Nan-đà, chúng con muốn được nghe pháp. Xin Tôn giả vì chúng con mà nói thêm nữa.

Tôn giả Nan-đà nói pháp cho họ xong, cũng ngồi im lặng. Đại Ái Đạo lại thưa thỉnh lần nữa:

- Chúng con muốn được nghe pháp. Xin Tôn giả vì chúng con mà nói.

Tôn giả Nan-đà thuyết pháp cho họ với âm thanh tốt nên thính giả thích nghe. Vì vậy mãi đến mặt trời lặn mới thôi.

Khi Tỳ-kheo-ni ra khỏi tịnh xá Kỳ-hoàn để về thành Xá-vệ thì cửa thành đã đóng, không vào được, phải dựa vào hào ở ngoài cửa thành mà nghỉ đêm. Sáng sớm, cửa thành vừa mở thì các cô ni vào trước. Các trưởng giả thấy thế, đều nói, Sa-môn Thích tử không có tầm quý, không có hạnh thanh tịnh. Tự xưng rằng ta tu chánh pháp. Như vậy thì có gì là chánh pháp? Các ông xem những Tỳ-kheo-ni này, suốt đêm cùng ngủ với Tỳ-kheo, sáng ngày họ mới cho ra về.

Các Tỳ-kheo nghe được, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách Nan-đà rằng, Sao thầy thuyết pháp cho Tỳ-kheo-ni mãi cho đến mặt trời lặn, khiến cho các trưởng giả chê trách?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo. Ngài biết mà vẫn hỏi Tôn giả Nan-đà:

- Thật sự ông có giáo giới cho Tỳ-kheo-ni đến mặt trời lặn hay không?

Tôn giả thưa:

- Bạch Đức Thế Tôn, có thật như vậy.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Tôn giả

Nan-đà:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Nay Nan-đà, sao ông thuyết pháp giáo giới cho Tỳ-kheo-ni mãi đến mặt trời lặn?

Quở trách rồi, Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Nan-đà kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu, chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

*Tỳ-kheo nào, tuy được Tăng sai, nhưng giáo thọ Tỳ-kheo-ni cho đến mặt trời lặn<sup>123</sup>, Ba-dật-đề.*

#### B. GIỚI TƯỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩ  
như trên. Tăng: Như giới  
trước.

Giáo thọ: Trong chúng tăng, được sai bằng pháp bạch nhị  
yết-ma.

Vị Tỳ-kheo được Tăng sai giáo thọ Tỳ-kheo-ni nên trở về trước  
khi mặt trời lặn. Nếu Tỳ-kheo nào giáo thọ Tỳ-kheo-ni cho đến mặt  
trời lặn, Ba-dật-đề. Trừ giáo thọ ra, nếu dạy kinh, tụng kinh hoặc tham  
vấn bao nhiêu việc khác cho đến mặt trời, Đột-kiết-la. Trừ Tỳ-kheo-ni  
ra, nếu vì các phụ nữ khác tụng kinh, dạy kinh, tham vấn việc khác đến  
mặt trời lặn, Đột-kiết-la.

Sáng lặn tưởng là sáng lặn, Ba-dật-đề. Nghi là mặt trời lặn, Đột-  
kiết-la. Mặt trời lặn tưởng là mặt trời chưa lặn, Đột-kiết-la. Mặt trời  
chưa lặn tưởng là mặt trời lặn, Đột-kiết-la. Nghi là mặt trời chưa lặn,  
Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-  
kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Giáo thọ Tỳ-kheo-ni, mặt trời chưa lặn liền dừng.  
Trừ phụ nữ ra, nếu vì người khác dạy tụng kinh, thọ kinh, hoặc tham vấn  
việc khác, không phạm.

Nếu nói pháp trên thuyền đò, Tỳ-kheo-ni nghe cùng với khách lái  
buôn đồng hành ban đêm; hoặc đến trong chùa Tỳ-kheo-ni nói pháp;  
hoặc đến ngày thuyết giới, ni đến trong Tăng thỉnh vị giáo thọ, gặp khi  
nói pháp ni liền nghe; tất cả đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng,  
loạn tâm, thống não, bức bách.